**Mẫu 07.ĐTSV *Hướng dẫn trình bày đề tài NCKHSV***

**HƯỚNG DẪN TRÌNH BÀY**

**ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN**

1. **Hình thức**

Báo cáo kết quả nghiên cứu của đề tài phải được trình bày rõ ràng, mạch lạc, sạch sẽ, không được tẩy xoá, có đánh số trang, đánh số bảng biểu, hình vẽ, đồ thị.

Báo cáo được trình bày trong khoảng 50 trang khổ A4 (210x297mm) với định dạng lề: trái 3.5cm, phải 2cm, trên 2 cm, dưới 2 cm; font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13, giãn dòng 1.1 line; cách đoạn trên dưới 6pt; số thứ tự trang ở góc dưới bên phải trang giấy (không kể hình vẽ, bảng biểu, đồ thị, danh mục tài liệu tham khảo và phần phụ lục).

Báo cáo được trình bày theo trình tự sau:

* Bìa: theo mẫu
* Mục lục
* Danh mục ký hiệu - từ viết tắt (nếu có)
* Danh mục bảng biểu và hình ảnh (nếu có)
* Phần A: Tóm tắt kết quả nghiên cứu của đề tài
* Phần B: Nội dung báo cáo kết quả đề tài NCKH cấp Trường

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN**  ------------    **ĐỀ TÀI**  **NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN**  **TÊN ĐỀ TÀI**  **Năm 20..** | BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN HIẾN**  ------------    **ĐỀ TÀI**  **NGHIÊN CỨU KHOA HỌC SINH VIÊN**  **TÊN ĐỀ TÀI**  Chủ nhiệm đề tài:  Thành viên tham gia:  Người hướng dẫn:  **Năm 20..** |
| *Mẫu Bìa chính* | *Mẫu Bìa phụ* |

1. **Nội dung**

**Phần A: Tóm tắt kết quả nghiên cứu của đề tài**

Phần tóm tắt khoảng 250 - 350 từ, cung cấp đầy đủ lượng thông tin cần thiết nhất để người đọc có thể hiểu được nội dung chính của bài báo, không trích dẫn tài liệu.

**Phần B: Nội dung báo cáo kết quả đề tài NCKH cấp Trường**

1. **Đặt vấn đề** cần phải nêu được các nội dung sau đây:

* Lý do chọn đề tài: nêu lên sự cần thiết của đề tài, lý do chọn đề tài, những đóng góp cho khoa học hoặc thực tiễn.
* Mục tiêu nghiên cứu (mỗi mục tiêu nên kèm theo một giả thuyết): các mục tiêu phải có quan hệ chặt chẽ với nhau và phải mang tính logic, phải nhằm chứng minh giả thuyết nghiên cứu cũng chính là giải quyết được vấn đề cơ bản đặt ra ở chính tên đề tài nghiên cứu.

1. **Tổng quan đề tài**

Phân tích, đánh giá một cách tổng quát tình hình nghiên cứu của đề tài trong và ngoài nước, liệt kê danh mục các công trình nghiên cứu, tài liệu có liên quan.

1. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu**
2. **Kết quả nghiên cứu và bàn luận**

Nêu và phân tích các kết quả nghiên cứu của đề tài. Không đưa vào đề tài kết quả của người khác hoặc của bản thân nhưng không liên quan đến vấn đề nghiên cứu.

* Giải thích kết quả nghiên cứu (bằng phân tích, thực nghiệm,…).
* Dùng kết quả để chứng minh cho giả thuyết và chứng minh những vấn đề mới của đề tài.
* So sánh kết quả của nghiên cứu với các nghiên cứu trước đó.
* Nêu ưu và khiếm khuyết của nghiên cứu.

1. **Kết luận và kiến nghị**

* Đưa ra những đóng góp mới của đề tài.
* Phần kết luận cần ngắn gọn cụ thể, không viết lời bàn luận hoặc giải thích.
* Không nên có quá nhiều kiến nghị, đề xuất. Các kiến nghị, đề xuất này phải đưa ra những vấn đề có tính khả thi, không trùng lặp và phải có địa chỉ rõ ràng.

1. **Tài liệu tham khảo, trích dẫn và phụ lục**

* Tài liệu tham khảo là danh sách nguồn tài liệu đã được trích dẫn, sử dụng trong đề tài;
* Chú thích phải được ghi liền sau phần trích dẫn và đặt trong dấu ngoặc vuông, trong đó số thứ tự trước ghi tài liệu tham khảo, số thứ tự sau ghi số trang. Ví dụ [5, tr.8] ý chỉ dẫn từ trang 8 của tài liệu số 5;
  1. ***Trình bày sách tham khảo***
* Tài liệu tham khảo xếp theo thứ tự ABC họ tên tác giả theo thông lệ từng nước.
* Tác giả người nước ngoài: xếp theo thứ tự ABC theo họ.
* Tác giả người Việt Nam: xếp theo thứ tự ABC theo tên nhưng vẫn giữ nguyên thứ tự thông thường của tên người Việt Nam, không đảo tên lên trước họ.
* Tài liệu không có tên tác giả thì xếp theo thứ tự ABC từ đầu của tên cơ quan ban hành theo báo cáo ấn phẩm.
* Tài liệu tham khảo là sách, luận án, báo cáo cần ghi đầy đủ các thông tin sau:
* Họ tên tác giả hoặc tên cơ quan ban hành (không có dấu ngăn cách).
* (năm xuất bản), đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn.
* Tên sách, luận án hoặc báo cáo (in nghiêng, dấu phẩy cuối tên).
* Nhà xuất bản (dấu phẩy cuối tên nhà xuất bản).
* Nơi xuất bản. (dấu chấm kết thúc tài liệu tham khảo).

Ví dụ: Đào Duy Anh (1994), *Đất nước Việt Nam qua các đời*, NXB Thuận Hóa, Huế.

* 1. ***Trình bày tài liệu tham khảo là bài báo đăng trên tạp chí khoa học***
* Họ tên tác giả (không có dấu ngăn cách).
* (năm công bố), đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn.
* Tên bài báo hoặc tên bài viết (đặt trong ngoặc kép, không in nghiêng, dấu phẩy cuối tên).
* *Tên tạp chí hoặc tên sách* (in nghiêng, dấu phẩy cuối câu).
* (số) (đặt trong ngoặc đơn, dấu phẩy sau ngoặc đơn).
* Các số trang. (gạch ngang giữa hai chữ số, dấu chấm kết thúc).

Ví dụ: Diệp Đình Hoa (1996), “Tính duy lý của truyền thuyết, huyền thoại: Người Việt cổ chiếm lĩnh vùng đồng bằng Bắc Bộ”, *Văn hóa dân gian*, số 4, tr. 3 – 11.

* 1. ***Trình bày tài liệu tham khảo trên Internet***

Họ tên tác giả (nếu có), ngày tháng năm, (nếu không có, ghi “không ngày tháng”), Tựa đề của tài liệu viết liền theo chữ [online/trực tuyến]. *Nhà xuất bản (có thể là tổ chức hoặc cá nhân có trách nhiệm quản lý trang web*). Đọc từ http://www... ngày....

**Ví dụ**: Cross P. và Towle K. 11.6.1996. A Guide to Citing Internet Sources [online]. *Bournemouth University*. Available from: <http://www.bournemouth.ac.uk/service-depts/lis/LIS_Pub/harvardsystint.htm> [Accessed 31.7.98]

|  |  |
| --- | --- |
|  |  |